

Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ

*Bình Thủy, ngày 18 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 85/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Phạm Bá P**, sinh năm 1990

2. Bà **Hoàng Thị T**, sinh năm 1988

Cùng hộ khẩu thường trú: đường H, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Cùng địa chỉ liên lạc: đường L, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và đoàn tụ không thành ngày 10/01/2022 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, ông Phạm Bá P và bà Hoàng Thị T đã thống nhất thỏa thuận:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Bá P và bà Hoàng Thị T tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận B, thành phố Cần Thơ và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 03/2013, quyển số I/2013 ngày 03/01/2013. Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 (hai) người con chung là Phạm Bá Tuấn A (nam) sinh ngày 21/4/2014 và Phạm Bá P (nam) sinh ngày 30/01/2019. Ông bà thống nhất giao cháu Tuấn A cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bá P cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông bà không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp thành lệ phí phải chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Bá P và bà Hoàng Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 (hai) người con chung là Phạm Bá Tuấn A (nam) sinh ngày 21/4/2014 và Phạm Bá P (nam) sinh ngày 30/01/2019. Ông bà thống nhất giao cháu Tuấn A cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bá P cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông P và bà T không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông P và bà T, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác (nếu có yêu cầu).

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Bá P và bà Hoàng Thị T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), chuyển số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0002165 ngày 14/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Q.BT;
- Chi cục THA DS Q.BT;
- TAND TPCT;
- UBND P. B (nơi ĐKKH)
- GCNKH số 03, quyền số I/2013, ngày 03/01/2013;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Phùng Kim Toàn**